HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 30 /2023/NQ-HĐND	*Phú Yên, ngày 09 tháng 12 năm 2023*

NGHỊ QUYẾT

Quy định một số nội dung, mức hỗ trợ cho người cai nghiện ma túy, người làm công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Phú Yên

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 18

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Luật Phòng, chống ma túy ngày 30 tháng 3 năm 2021;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Căn cứ Thông tư số 62/2022/TT-BTC ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc; công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Xét Tờ trình số 193/TTr-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định một số nội dung, mức hỗ trợ cho người cai nghiện ma túy, người làm công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Phú Yên; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo nghị quyết này Quy định một số nội dung, mức hỗ trợ cho người cai nghiện ma túy, người làm công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định, giám sát việc thực hiện nghị quyết này.

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 18/2018/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên quy định mức hỗ trợ cho người cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện ma túy và trợ giúp xã hội tỉnh Phú Yên.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên Khóa VIII, Kỳ họp thứ 18 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 19 tháng 12 năm 2023./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: LĐ-TB&XH, TC, TP;
- Ban Công tác đại biểu thuộc UBTVQH;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- TT. HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Viện KSND, TAND, Cục THADS tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Phú Yên, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Trung tâm Truyền thông - Văn phòng UBND tỉnh;
- Trang Thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, HSKH.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Cao Thị Hòa An

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Một số nội dung, mức hỗ trợ cho người cai nghiện ma túy, người làm công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Phú Yên

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 30/2023/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị quyết này quy định một số nội dung, mức hỗ trợ cho người cai nghiện ma túy, người làm công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

2. Các nội dung, mức hỗ trợ khác không quy định tại nghị quyết này được thực hiện theo Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 ngày 12 tháng 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Thông tư số 62/2022/TT-BTC ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc; công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy và các văn bản pháp luật hiện hành khác có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

a) Người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy và trợ giúp xã hội tỉnh Phú Yên; người nghiện ma túy trong thời gian chờ lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Luật Xử lý vi phạm hành chính (sau đây gọi chung là người cai nghiện ma túy bắt buộc).

b) Người nghiện ma túy tự nguyện cai nghiện ma túy tại Cơ sở cai nghiện ma túy và trợ giúp xã hội tỉnh Phú Yên; người nghiện ma túy cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng trên địa bàn tỉnh Phú Yên (sau đây gọi chung là người cai nghiện ma túy tự nguyện).

c) Người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ các đối tượng cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng; người bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại cấp xã theo phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã (sau đây gọi chung là người làm công tác cai nghiện ma túy; quản lý sau cai nghiện ma túy).

d) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; quản lý, sử dụng nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện chế độ hỗ trợ quy định tại nghị quyết này.

Điều 3. Nội dung và mức hỗ trợ

1. Mức hỗ trợ đối với người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy và trợ giúp xã hội tỉnh Phú Yên; người nghiện ma túy trong thời gian lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy và trợ giúp xã hội tỉnh Phú Yên theo Luật Xử lý vi phạm hành chính:

a) Định mức tiền ăn hàng tháng của người cai nghiện ma túy bắt buộc là 1,0 (một phẩy không) lần mức lương cơ sở hiện hành/người/tháng. Ngày lễ, Tết dương lịch người cai nghiện ma túy được ăn thêm bằng 03 (ba) lần tiêu chuẩn ngày thường; các ngày Tết nguyên đán người cai nghiện được ăn thêm bằng 05 (năm) lần tiêu chuẩn ngày thường; chế độ ăn đối với người cai nghiện ma túy khi bị ốm do Giám đốc cơ sở cai nghiện bắt buộc quyết định theo chỉ định của nhân viên y tế điều trị bằng 03 (ba) lần tiêu chuẩn ngày thường.

b) Định mức tiền chăn, màn, chiếu, gối, quần áo, đồ dùng sinh hoạt cá nhân và băng vệ sinh đối với người cai nghiện ma túy nữ hàng năm của người cai nghiện bằng 1,0 (một phẩy không) mức lương cơ sở hiện hành.

c) Định mức chi tiền tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, đọc sách, báo, xem truyền hình và các hoạt động vui chơi giải trí khác ngoài thời gian học tập và lao động cho người cai nghiện ma túy bắt buộc là 150.000 đồng/người/năm.

d) Định mức tiền quần áo của người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy và trợ giúp xã hội tỉnh Phú Yên khi chấp hành xong quyết định trở về địa phương nơi cư trú được cấp một (01) bộ quần áo thường (nếu họ không có); cụ thể tiền quần áo: 01 bộ mùa hè hoặc 01 bộ mùa đông: 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng).

2. Mức hỗ trợ đối với người nghiện ma túy cai nghiện tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện ma túy và trợ giúp xã hội tỉnh Phú Yên:

a) Ngân sách nhà nước bảo đảm hỗ trợ 100% tiền thuốc cắt cơn, giải độc, điều trị rối loạn tâm thần cho người cai nghiện ma túy tự nguyện tại Cơ sở cai nghiện ma túy và trợ giúp xã hội tỉnh Phú Yên.

b) Ngân sách nhà nước bảo đảm hỗ trợ 100% chi phí cai nghiện ma túy và thuốc chữa bệnh thông thường đối với các đối tượng sau: Thương binh; Người bị nhiễm chất độc hóa học và suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên; Người thuộc hộ nghèo; Người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa; Trẻ em mồ côi; Người khuyết tật nặng và đặc biệt nặng; Người thuộc hộ cận nghèo.

c) Mức hỗ trợ tiền ăn hàng tháng, tiền mặc, đồ dùng sinh hoạt cá nhân bằng 80% (tám mươi phần trăm) định mức đối với người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy và trợ giúp xã hội tỉnh Phú Yên.

d) Hỗ trợ 100% chỗ ở cho người nghiện ma túy cai nghiện tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy và trợ giúp xã hội tỉnh Phú Yên.

3. Mức hỗ trợ đối với người nghiện ma túy cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng trên địa bàn tỉnh Phú Yên:

Hỗ trợ 01 (một) lần kinh phí cai nghiện ma túy đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng khi hoàn thành ít nhất 03 (ba) giai đoạn theo quy định tại Điều 22, Điều 23 và Điều 24 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy; Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy: mức hỗ trợ bằng 1,2 (một phẩy hai) lần mức lương cơ sở hiện hành.

4. Mức hỗ trợ đối với người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ các đối tượng cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng tại cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Yên:

a. Người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ các đối tượng cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng tại cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Yên được trả thù lao hàng tháng bằng 0,6 (không phẩy sáu) lần mức lương cơ sở hiện hành.

b. Thời gian hưởng mức hỗ trợ quy định tại điểm a khoản 4 Điều 3 Nghị quyết này, được tính từ khi có quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phân công giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng cho đến khi kết thúc nhiệm vụ.

5. Mức hỗ trợ đối với người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ người bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Yên:

a. Người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ người bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Yên được trả thù lao hàng tháng bằng 0,6 (không phẩy sáu) lần mức lương cơ sở hiện hành.

b. Thời gian hưởng mức hỗ trợ quy định tại điểm a khoản 5 Điều 3 Nghị quyết này, được tính từ khi có quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phân công giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ người bị quản lý sau cai nghiện ma túy cho đến khi kết thúc nhiệm vụ.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí hỗ trợ cho người cai nghiện ma túy, người làm công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Phú Yên từ nguồn ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước./.